

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3100488562 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12 tháng 08 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 01/03/2017)

Địa chỉ: Số 01 đường Hoàng Văn Thái, Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới,
Tỉnh Quảng Bình
Điện thoại: 0232.3889288
Fax: 0232.3889279
Email: urencoqb@gmail.com

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Phạm Đức Thái
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT Công ty
Số điện thoại: 0232.3889289
Email: phamducthai@gmail.com

Quảng Bình, tháng 10 năm 2017

04
0N
0F
RU
RIE
NG
1-7

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	6
1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	6
1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:.....	6
1.3 Quá trình hình thành và phát triển.....	7
1.4 Quá trình tăng vốn điều lệ:	8
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty:	8
2.1 Đại hội đồng cổ đông:	10
2.2 Hội đồng quản trị:.....	10
2.3 Ban kiểm soát:	11
2.4 Ban Giám đốc:	11
2.5 Các Phòng, Ban, Chi nhánh và Các đơn vị trực thuộc của Công ty:	12
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Tỷ lệ cổ phần nắm giữ và Cơ cấu cổ đông	13
3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 01/03/2017.....	13
3.2 Danh sách cổ đông sáng lập:	13
3.3 Tỷ lệ cổ phần nắm giữ và Cơ cấu cổ đông:	14
4. Danh sách Công ty mẹ và những Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch	14
4.1 Danh sách Công ty mẹ.....	14
4.2 Công ty/tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình	14
4.3 Danh sách Công ty con và Công ty mà Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối	14
5. Hoạt động kinh doanh của Công ty:	15
5.1 Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và quét dọn đường phố:.....	15
5.2 Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng:	15
5.3 Hoạt động dịch vụ khác:.....	15
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.	15
6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty năm 2015, 2016.....	15
6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

trong năm báo cáo.....	16
6.2.1 Thuận lợi:	16
6.2.2 Khó khăn:	17
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	17
7.1 Vị thế của Công ty trong ngành:.....	17
7.2 Triển vọng phát triển của ngành:.....	17
8. Tình hình lao động của Công ty	18
8.1 Cơ cấu lao động tại ngày 01 tháng 03 năm 2017	18
8.2 Chính sách đối với người lao động.....	19
8.2.1 Chế độ làm việc:.....	19
8.2.2 Chính sách đào tạo, tuyển dụng:	19
8.2.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:	19
9. Chính sách cổ tức.....	20
10. Tình hình tài chính.	20
10.1 Trích khấu hao tài sản cố định:.....	20
10.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn:	21
10.3 Các khoản phải nộp theo luật định:	21
10.4 Trích lập các quỹ theo luật định:	21
10.5 Tổng dư nợ vay.....	21
10.6 Tình hình công nợ hiện nay:.....	22
10.7 Nguồn kinh phí và quỹ khác:.....	23
10.8 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:	23
11. Tài sản.....	24
12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo.....	26
12.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm 2017, 2018	26
12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:	27
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...):..	28
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	28
14.1 Định hướng chung:	28
14.2 Chiến lược phát triển cụ thể:	28
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng: ...	29
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	30
1. Hội đồng quản trị.....	30
1.1 Ông Phạm Đức Thái – Chủ tịch HĐQT Công ty	30

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

1.2 Ông Trần Thanh Chương – Thành viên HĐQT	32
1.3 Ông Đào Văn Phổ – Thành viên HĐQT	33
1.4 Ông Trương Công Định – Thành viên HĐQT	35
1.5 Bà Tiêu Thị Bông – Thành viên HĐQT	36
1.6 Ông Lê Viết Hợp – Thành viên HĐQT	37
1.7 Ông Nguyễn Đức Dũng – Thành viên HĐQT.....	39
1.8 Bà Võ Thị Xuân – Thành viên HĐQT	40
2. Ban kiểm soát.....	42
2.1 Bà Phạm Thị Mỹ Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát.....	42
2.2 Ông Hoàng Văn Dương – Thành viên Ban Kiểm soát.....	43
2.3 Bà Nguyễn Thị Hồng Yến – Thành viên Ban Kiểm soát.....	44
3. Ban Giám đốc.....	45
3.1 Ông Trần Thanh Chương – Giám đốc.....	45
3.2 Ông Trương Công Định – Phó Giám đốc.....	45
3.3 Ông Đào Văn Phổ – Phó Giám đốc.....	46
4. Bà Tiêu Thị Bông – Kế toán trưởng	46
5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.	46
III. PHỤ LỤC	46

DANH MỤC BẢNG

- Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 01/03/2017;
- Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 01/03/2017;
- Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, 2016;
- Bảng 4: Cơ cấu lao động tại ngày 31/12/2016;
- Bảng 5: Các khoản phải nộp theo luật định;
- Bảng 6: Số dư các Quỹ của Công ty;
- Bảng 7: Các khoản vay của Công ty;
- Bảng 8: Tình hình công nợ phải thu qua các giai đoạn;
- Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả qua các giai đoạn;
- Bảng 10: Nguồn kinh phí và quỹ khác;
- Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu;
- Bảng 12: Giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2016;
- Bảng 13: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang;
- Bảng 14: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại thời điểm 31/12/2016;
- Bảng 15: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2017, 2018;
- Bảng 16: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2017 – 2019.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

BẢNG KÝ HIỆU, VIẾT TẮT

HĐQT	Hội đồng quản trị
DT	Doanh thu
DTT	Doanh thu thuần
BCTC	Báo cáo tài chính
TS	Tài sản
TSCĐ	Tài sản cố định
TSNH	Tài sản ngắn hạn
LNST	Lợi nhuận sau thuế
VCSH	Vốn chủ sở hữu
CP	Cổ phần
PTĐT	Phát triển đô thị
XDCB	Xây dựng cơ bản
QLĐT	Quản lý đô thị
KCN	Khu công nghiệp
BQL	Ban quản lý
TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
UBND	Ủy ban nhân dân
QLVH	Quản lý vận hành
XDTL	Xây dựng thủy lợi
CTĐT	Công trình đô thị
TP	Thành phố
XL	Xây lắp
BQLDA	Ban quản lý dự án

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty: CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình
- Tên tiếng Anh: Quang Binh Environment and Urban Development Joint Stock Company
- Tên viết tắt: URENCO
- Trụ sở chính: Số 01 đường Hoàng Văn Thái, phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình
- Điện thoại: 0232.3889288
- Fax: 0232.3889279
- Email: urencoqb@gmail.com
- Vốn điều lệ đăng ký: 36.756.750.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 36.756.750.000 đồng
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đức Thái – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 3100488562 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 01/03/2017
- Ngày trở thành Công ty đại chúng: 16/05/2017 (theo công văn số 2712/UBCK-GSDC ngày 16/05/2017 của UBCKNN)
- Ngành nghề kinh doanh chính: Vệ sinh môi trường; Quản lý, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải.

1.2 Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch:

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu CTCP Môi trường và Phát triển Đô thị Quảng Bình
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: **3.675.675** cổ phiếu
- Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán: Số 164/2017/GCNCP-VSD ngày 22/08/2017 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức ĐKGD: 253.700 cổ phiếu, chiếm 6,90% vốn điều lệ. Trong đó:

+ Cổ phần bán ưu đãi cho người lao động trong doanh nghiệp theo thời gian cam kết làm việc tại công ty cổ phần: 218.000 cổ phần. Thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc của người lao động tại Công ty cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP.

+ Cổ phần bán ưu đãi cho Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban kiểm soát: 35.700 cổ phần. Thời gian hạn chế chuyển nhượng sẽ theo thời gian cam kết làm việc tại Công ty cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP. Đồng thời, số cổ phần này chỉ được chuyển nhượng sau thời gian 6 tháng, kể từ ngày các thành viên nêu trên thôi giữ chức vụ theo qui định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài: tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại ngày 01/03/2017, số lượng cổ phiếu của Công ty do nhà đầu tư nước ngoài đang sở hữu là 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty là Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình được thành lập theo Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 28/5/2009 của UBND tỉnh Quảng Bình. Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình là doanh nghiệp công ích, 100% vốn Nhà nước và hoạt động trong lĩnh vực môi trường, phát triển đô thị. Bên cạnh đó, Công ty là chủ đầu tư, xây dựng các công trình vệ sinh môi trường, hạ tầng kỹ thuật đô thị từ nguồn vốn ODA và ngân sách do UBND tỉnh Quảng Bình giao.

Ngày 12/02/2015, UBND tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số 453/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thành công ty cổ phần, trong đó: Vốn điều lệ dự kiến sau cổ phần hóa là 36.756.750.000 đồng và cơ cấu vốn điều lệ dự kiến như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ
1	Vốn nhà nước	2.385.513	23.855.130.000	64,90%

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

2	Bán cho CBCNV	467.100	4.671.000.000	12,71%
2.1	<i>Bán ưu đãi cho CBCNV theo thời gian thực tế làm việc tại khu vực nhà nước</i>	221.600	2.216.000.000	6,03%
2.2	<i>Bán cho CBCNV theo năm cam kết làm việc tại CTCP</i>	245.500	2.455.000.000	6,68%
3	Bán đấu giá cổ phần lần đầu (IPO)	823.062	8.230.620.000	22,39%
	Tổng cộng	3.675.675	36.756.750.000	100%

Căn cứ Phương án cổ phần hóa được phê duyệt, ngày 17/04/2015, Công ty đã tổ chức bán đấu giá công khai 823.062 cổ phần lần đầu ra bên ngoài tại trụ sở chính của Công ty, với giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần. Kết quả đấu giá: có 200 cổ phần được phân phối cho 02 nhà đầu tư đăng ký tham gia với giá trúng thành công bình quân là 10.000 đồng/cổ phần.

Ngày 19/06/2015, UBND tỉnh Quảng Bình ra Quyết định số 1653/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ để chuyển Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình thành Công ty cổ phần, theo đó, vốn nhà nước là 32.125.750.000 đồng, chiếm 87,40% vốn điều lệ; vốn cổ đông khác là 4.631.000.000 đồng, chiếm 12,60% vốn điều lệ.

Ngày 16/02/2017, Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất để chuyển đổi mô hình từ công ty TNHH MTV sang mô hình Công ty cổ phần.

Ngày 01/03/2017, Công ty chính thức chuyển đổi sang công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3100488562 do Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp lần đầu ngày 12/08/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 01/03/2017. Vốn điều lệ của Công ty là 36.756.750.000 đồng.

Trải qua hơn 08 năm phát triển và trưởng thành, Công ty là đơn vị có nhiều kinh nghiệm cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải, quản lý điện chiếu sáng công cộng cho địa bàn thành phố Đồng Hới và các khu vực lân cận.

1.4 Quá trình tăng vốn điều lệ:

Kể từ khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần đến nay, Công ty chưa thực hiện tăng vốn dưới bất kỳ hình thức nào.

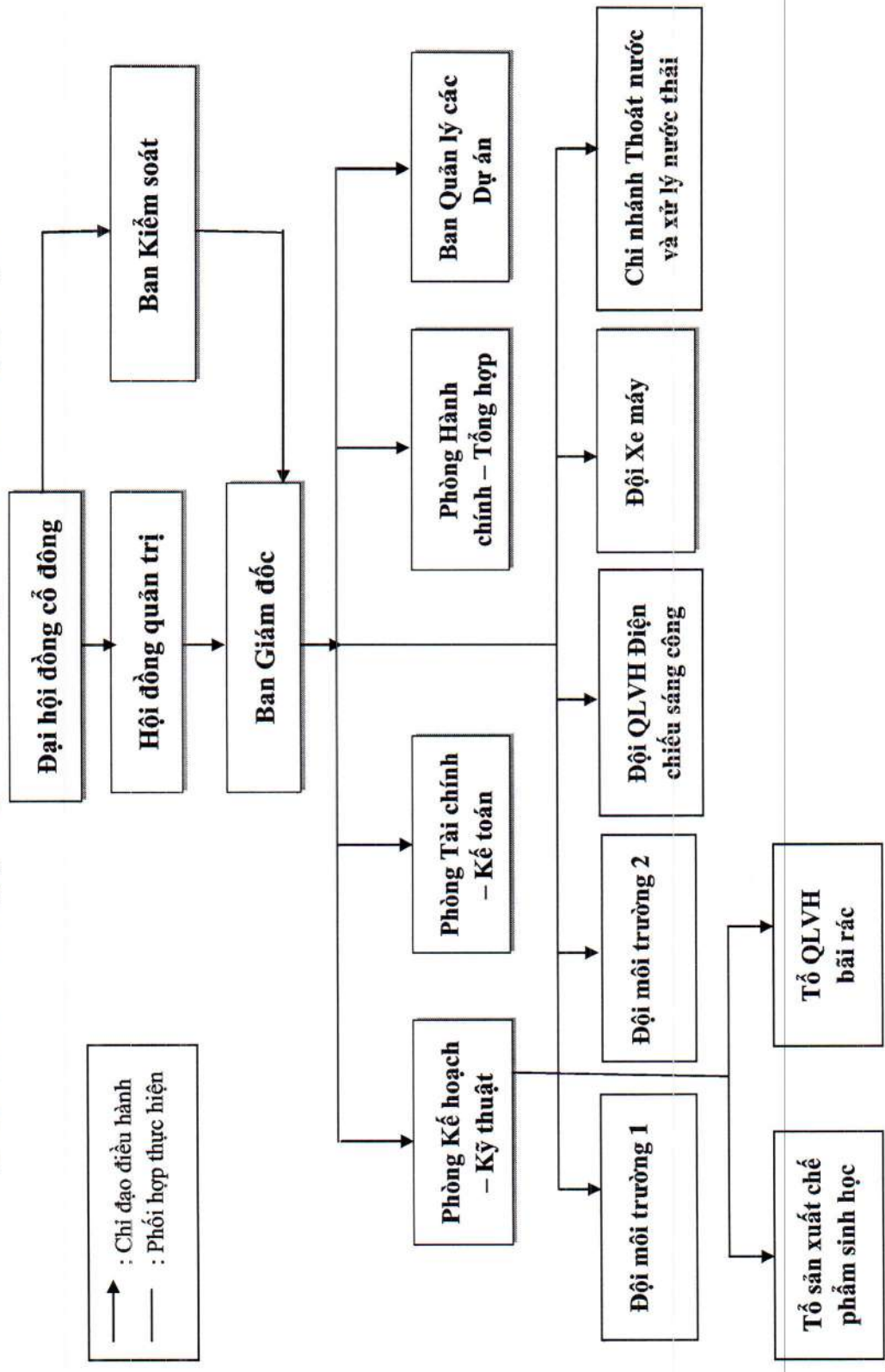
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty:

Hiện tại, Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần. Bộ máy quản lý của Công ty được

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển, chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty

Sơ đồ tổ chức của Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình



Nguồn: Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

2.1 Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần.

Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty; Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty; Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý của Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 08 thành viên (trong đó bao gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 07 thành viên) với nhiệm kỳ không quá 05 năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm, hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; Đề xuất việc phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và các chứng nhận về quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác.
- Quyết định mua lại cổ phần của Công ty được chào bán, nhưng không quá 10% số lượng cổ phần chào bán trong mỗi chu kỳ mười hai tháng.
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị thấp hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

2.3 Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát có 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát cùng nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ để báo cáo và đề xuất với Công ty.
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.4 Ban Giám đốc:

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 thành viên, gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc, thực hiện các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

Giám đốc Công ty là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện các nghị quyết của hội đồng quản trị và đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được hội đồng quản trị và đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quyết định các vấn đề không cần phải có nghị quyết của hội đồng quản trị, thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính, thương mại và xây dựng với giá trị và quy mô theo ủy quyền phân cấp của Chủ tịch hội đồng quản trị, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty.
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của Hội đồng quản trị
- Phó Giám đốc là người giúp cho Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty theo sự phân công và ủy quyền của Giám đốc, đồng thời, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phân công, ủy quyền.

2.5 Các Phòng, Ban, Chi nhánh và Các đơn vị trực thuộc của Công ty:

Các phòng ban, chi nhánh, đơn vị trực thuộc tham mưu, giúp việc cho Ban Giám đốc trong các mảng công việc chuyên môn do bộ phận mình phụ trách, cụ thể:

- **Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật:** Tham mưu cho Ban Giám đốc lập kế hoạch sản xuất của Công ty, kế hoạch giao khoán cho các Đội sản xuất để thực hiện nhiệm vụ được giao; Thực hiện chức năng quản lý: Môi trường, thiết bị xe máy, hệ thống điện chiếu sáng công cộng, trang trí lễ hội, hệ thống vườn hoa cây xanh, hệ thống thoát nước, bãi rác, sản xuất chế phẩm sinh học và các dự án do Công ty làm chủ đầu tư. Đồng thời, Phòng tham mưu cho Giám đốc lập dự án nghiên cứu khả thi, thiết kế kỹ thuật- tổng dự toán các công trình do Công ty làm chủ đầu tư, trình phê duyệt, lập hồ sơ đấu thầu, quản lý giám sát thi công.
- **Phòng Tài chính – Kế toán:** Tham mưu cho Ban Giám đốc Công ty quản lý tài chính tuân thủ đúng theo các quy định của Việt Nam và nhà tài trợ, chịu trách nhiệm trực tiếp trước đơn vị và pháp luật về công việc thực hiện; Tổ chức, quản lý chặt chẽ công tác Tài chính - Kế toán, chịu trách nhiệm hạch toán và báo cáo theo các qui định về tài chính của Việt Nam. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước đơn vị và pháp luật các khoản: Thuế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Công đoàn và các khoản nộp khác đúng chế độ chính sách.
- **Phòng Hành chính – Tổng hợp:** Tham mưu cho Ban Giám đốc quản lý hệ thống văn thư lưu trữ, đánh máy, phô tô tài liệu, văn bản đã được Giám đốc phê duyệt, quản lý tài sản văn phòng, giao dịch phát hành lưu trữ các văn bản của Công ty; Quản lý hợp đồng lao động, tiền lương, BHXH và các chế độ của CNVC- LĐ trong Công ty đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, tham mưu cho Ban Giám đốc công tác tổ chức cán bộ, nâng lương, thi đua khen thưởng kỷ luật
- **Ban Quản lý các dự án:** Thực hiện quản lý các dự án đầu tư gồm: Dự án xây dựng tuyến đường khắc phục ngập úng hai bên sông Cầu Rào khu vực trung tâm TP Đồng Hới và các dự án khác do Công ty làm Chủ đầu tư. Đồng thời, trên cơ sở nhiệm vụ được giao, tổ chức lập kế hoạch hàng năm, 5 năm đề xuất các dự án đầu tư, chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các bước tiếp theo
- **Đội Môi trường 1, 2:** Tổ chức thu gom rác thải theo giao khoán và hợp đồng ký

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

kết; Sử dụng, quản lý các thiết bị, phương tiện thu gom rác do Công ty giao, các thùng rác công cộng, phục vụ trong việc quản lý. Đồng thời, thực hiện thu phí vệ sinh môi trường trên địa bàn **đội** được phân công quản lý.

- **Đội QLVH Điện chiếu sáng công cộng:** Quản lý, vận hành vận hành duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng của thành phố Đồng Hới.
- **Đội Xe máy:** Quản lý vận hành các phương tiện cơ giới của Công ty (xe chở rác, xe chuyên dùng khác). Quản lý công nhân trực tiếp lái xe, quản lý chất lượng hoạt động thời gian hoạt động xe máy, phát hiện hỏng hóc để đề nghị sửa chữa, theo dõi đề nghị bảo dưỡng định kỳ.
- **Chi nhánh thoát nước và xử lý nước thải:** Quản lý, vận hành duy tu, sửa chữa và bảo dưỡng hệ thống thoát nước mưa, nước thải và Trạm xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Đồng Hới.
- **Tổ QLVH bãi rác:** Cân trọng lượng rác thải, ghi chép khối lượng, hướng dẫn cho xe ra khỏi bãi đảm bảo không gây ùn tắc, sa lầy; San lấp các đống rác bằng phẳng, đầm nén trước khi đổ lớp rác tiếp theo.
- **Tổ sản xuất chế phẩm sinh học:** Nghiên cứu, phát triển ứng dụng và chuyên giao công nghệ sinh học phục vụ sản xuất công nghiệp, các tổ chức và cá nhân có nhu cầu; đồng thời, sản xuất các chế phẩm phục vụ rác thải theo yêu cầu của Công ty

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Tỷ lệ cổ phần nắm giữ và Cơ cấu cổ đông

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 01/03/2017

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 01/03/2017

Stt	Tên tổ chức, cá nhân	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) trên VDL thực góp
1	UBND tỉnh Quảng Bình (ơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước)	Số 6 đường Hùng Vương, Tp. Đồng Hới, Quảng Bình	3.212.575	87,40
Tổng cộng			3.212.575	87,40

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tại ngày 1/3/2017.

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập:

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình được chuyển đổi từ Công ty TNHH Nhà nước một thành viên. Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty,

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình không có cổ đông sáng lập.

3.3 Tỷ lệ cổ phần nắm giữ và Cơ cấu cổ đông:

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 01/03/2017

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	207	3.675.675	100,00
1	Tổ chức	01	3.212.575	87,40
2	Cá nhân	206	463.100	12,60
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0,00
1	Tổ chức	0	0	0,00
2	Cá nhân	0	0	0,00
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	207	3.675.675	100,00

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình tại ngày 01/03/2017

4. Danh sách Công ty mẹ và những Công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những Công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty/tổ chức nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch

4.1 Danh sách Công ty mẹ

Không có

4.2 Công ty/tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

- Tổ chức nắm giữ quyền kiểm soát, cổ phần chi phối đối với CTCP Môi trường và phát triển đô thị Quảng Bình: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình (cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước)
- Địa chỉ: Số 6 đường Hùng Vương, Tp. Đồng Hới, Quảng Bình
- Điện thoại: (0232) 3823457
- Số lượng cổ phiếu UBND tỉnh Quảng Bình sở hữu tại CTCP Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình: 3.212.575 cổ phần, tương ứng 87,4% vốn điều lệ Công ty.

4.3 Danh sách Công ty con và Công ty mà Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty:

Là doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công cộng, nguồn doanh thu thuần hàng năm của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động vận chuyển, xử lý rác thải và quét đường, chiếm 50 – 60% doanh thu thuần. Đây là khoản doanh thu được Nhà nước thanh toán theo kế hoạch đặt hàng hàng năm. Bên cạnh đó, doanh thu từ hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom rác thải ký với các cơ quan, đơn vị, khách sạn, nhà hàng và người dân trong toàn Thành phố theo khung giá do Nhà nước quy định cũng chiếm tỷ trọng lớn, đạt từ 20 – 30% tổng doanh thu thuần. Phần doanh thu còn lại đến từ hoạt động vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng và các hoạt động kinh doanh khác.

5.1 Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và quét dọn đường phố:

Công ty là doanh nghiệp chịu trách nhiệm đảm bảo, duy trì công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Hới bao gồm:

- Quét dọn đường phố;
- Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt của các cơ quan, đơn vị, khách sạn, nhà hàng và người dân trong toàn Thành phố;
- Vớt rác bờ sông, tham gia đảm bảo vệ sinh môi trường trong các dịp lễ, Tết và các dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn Thành phố.

5.2 Quản lý vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng:

Hiện nay, Công ty đang quản lý, vận hành, duy tu, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên toàn Thành phố với tổng chiều dài là 203 km với hơn 7.600 bóng đèn chiếu sáng, 84 tuyến chiếu sáng chính và 10/16 xã phường có điện chiếu sáng ngõ xóm, khu dân cư được đấu nối với hệ thống điện chiếu sáng của thành phố (đạt tỷ lệ 65%).

5.3 Hoạt động dịch vụ khác:

Ngoài việc cung cấp các dịch vụ công ích trên, Công ty còn các hoạt động dịch vụ khác, bao gồm:

- Quản lý, xây dựng, vận hành hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, cụ thể:
 - + Hệ thống thoát nước có chiều dài khoảng 163,7 km. Trong đó: 48,73 km đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước và khoảng 114,97 km từ các nguồn khác đã làm giảm thiểu được tình trạng ngập úng cho thành phố.
 - + Về thu gom và xử lý nước thải đạt công suất bình quân 7.200 m³/ngày đêm.
- Tư vấn, tổng thầu tư vấn, lập dự án đầu tư, tư vấn thiết kế, điện chiếu sáng công cộng

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

6.1 Tóm tắt một số chỉ tiêu hoạt động SXKD của Công ty năm 2015, 2016

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Bảng 3: Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015, 2016

Đơn vị: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ % tăng/giảm năm 2016 /2015
1	Vốn chủ sở hữu (*)	29.930.600.309	36.047.877.280	20,44%
2	Tổng giá trị tài sản	1.226.303.382.817	1.386.736.779.902	13,08%
3	Doanh thu thuần	29.133.289.328	32.218.086.559	10,59%
4	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	2.285.542.603	2.692.201.016	17,79%
5	Lợi nhuận khác	69.047.272	(137.866.653)	(299,67%)
6	Lợi nhuận trước thuế	2.354.589.875	2.554.334.363	8,48%
7	Lợi nhuận sau thuế	1.836.589.875	2.043.467.563	11,26%
8	Giá trị sổ sách	N/A	N/A	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

(*) Chỉ tiêu Vốn chủ sở hữu được lấy ở mục Vốn chủ sở hữu (Mã số 410 trên Bảng cân đối kế toán).

6.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

6.2.1 Thuận lợi:

Do đặc thù là hoạt động sản xuất kinh doanh công ích, Công ty luôn nhận được sự chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời của UBND Tỉnh, các cơ quan ban ngành cấp Tỉnh và UBND Thành phố Đồng Hới. Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng được uy tín tốt với 16 Phường, Xã, các cơ quan ban ngành trong toàn Thành phố, đây chính là một trong những yếu tố quan trọng tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty trong quá trình triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh. Là đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý hệ thống chiếu sáng; quản lý hệ thống thoát nước và xử lý nước thải, quản lý thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn Thành phố, Công ty có nhiều cơ hội để mở rộng và phát huy việc khai thác thêm các sản phẩm, dịch vụ trong ngành, đặc biệt tại địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch như tỉnh Quảng Bình.

Tập thể cán bộ công nhân viên công ty là đội ngũ cán bộ trẻ, năng động, đoàn kết, yêu nghề, tận tụy trong công việc, học hỏi kinh nghiệm thực tế và quy trình sản xuất từ các đơn vị bạn để áp dụng vào công việc một cách khoa học, hợp lý giúp nâng cao hiệu

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

quả và chất lượng trong công tác chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm chấp hành tốt nội quy, quy chế hoạt động của cơ quan,...đây chính là nguồn lực chính giúp Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ

6.2.2 Khó khăn:

Khó khăn chung của nền kinh tế đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua. Tình hình lạm phát gia tăng đã làm cắt giảm các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và các hoạt động đầu tư khác

Khó khăn lớn hiện nay là ý thức của người dân về công tác vệ sinh môi trường chưa cao. Mặt khác, tình trạng người dân đổ rác thải bừa bãi trên các vùng đất trống diễn ra rất thường xuyên, tỷ lệ hộ dân đăng ký đổ rác vẫn còn rất thấp. Việc này vừa làm cho môi trường sinh thái bị ô nhiễm, việc quản lý và kiểm soát, xử lý rác thải khó khăn đồng thời cũng ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động thu gom, vận chuyển rác hiện nay của Công ty.

Giá cả nguyên vật liệu đầu vào (như giá xăng dầu, điện nước...) biến động ảnh hưởng rất nhiều đến các kế hoạch sản xuất của công ty. Hơn nữa, do là Công ty hoạt động trong lĩnh vực công ích nên công ty không thể dễ dàng thay đổi mức phí cung ứng dịch vụ.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành:

Thành lập từ năm 2009, Công ty đã có gần 08 năm kinh nghiệm trong hoạt động cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường đô thị. Đội ngũ cán bộ dày kinh nghiệm, đáp ứng đầy đủ những yêu cầu từ phía khách hàng cả về chất lượng và khối lượng. Đến nay Công ty vẫn không ngừng khẳng định vị thế và tiếp tục phát triển, tạo lập uy tín từ khách hàng và luôn cố gắng phát triển, tìm kiếm nguồn khách hàng mới.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành:

Việt Nam là một quốc gia có vị trí địa lý cũng như các điều kiện tự nhiên như rừng, núi, biển thuận lợi cho sự phát triển kinh tế và điều kiện cuộc sống của người dân. Việc phát triển kinh tế, đô thị sẽ ảnh hưởng nhiều tới môi trường thiên nhiên và những tác động ngược của môi trường thiên nhiên đến cuộc sống của con người sẽ rất lớn và nghiêm trọng nếu chúng ta không có kế hoạch phát triển và quan tâm đúng mức đến môi trường sống. Sau một thời gian dài tập trung phát triển kinh tế ít quan tâm đến môi trường, thì hiện nay chúng ta ngày càng chú trọng đến môi trường sống, khai thác, sử dụng cùng với phát triển bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong nước Nhà nước khuyến khích và đầu tư phát triển các công việc, ngành nghề liên quan đến nhu cầu của người dân và bảo vệ môi trường thiên nhiên phù hợp với năng lực kinh tế của nước nhà. Việc phát triển và duy trì các công việc liên quan đến môi trường và duy trì hoạt động các công trình

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

công cộng sẽ giữ một vai trò quan trọng trong quá trình duy trì và phát triển nền kinh tế của Việt Nam.

8. Tình hình lao động của Công ty

8.1 Cơ cấu lao động tại ngày 01 tháng 03 năm 2017

Tổng số cán bộ, công nhân viên của Công ty tính đến ngày 01/03/2017 là 200 người, trong đó:

Bảng 4: Cơ cấu lao động tại ngày 01/03/2017

STT	Phân loại lao động	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	200	100,00
1	Nam	65	33,00
2	Nữ	135	67,00
II	Phân theo Hợp đồng lao động	200	100,00
1	Hợp đồng mùa vụ (dưới 3 tháng)	0	0,00
2	Hợp đồng từ 3- 12 tháng	0	0,00
3	Hợp đồng từ 1- 3 năm	6	3,00
4	Hợp đồng vô thời hạn	194	97,00
III	Phân theo trình độ lao động	200	100,00
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	31	15,50
2	Trình độ Cao đẳng và Trung cấp	39	19,50
3	Trình độ phổ thông	130	65,00
IV	Phân theo Phòng, ban	200	100,00
1	Viên chức quản lý	6	3,00
2	Phòng Hành chính - Tổng hợp	6	3,00
3	Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật	4	2,00
4	Phòng Tài chính - Kế toán	3	1,50
5	Đội Môi trường 1	58	29,00
6	Đội Môi trường 2	65	32,50
7	Đội QLVH Điện chiếu sáng công cộng	16	7,00

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

8	Đội Xe máy	12	6,00
9	Chi nhánh Thoát nước và xử lý nước thải	23	11,50
10	Tổ QLVH Bãi rác	5	2,50
11	Tổ sản xuất chế phẩm sinh học	2	1,00

Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

8.2 Chính sách đối với người lao động

Xác định nguồn nhân lực là nền tảng đối với sự phát triển, Công ty đã xây dựng và phát triển chính sách ưu đãi hợp lý với người lao động, cụ thể như sau:

8.2.1 Chế độ làm việc:

Theo quy định của Chính phủ thời gian làm việc 40 giờ/tuần, người lao động phải làm việc theo đúng thời gian quy định. Cụ thể dưới đây:

- Khối văn phòng: Từ thứ 2 đến thứ 6 (Buổi sáng từ 7h30' - 11h 30'; buổi chiều từ 13h00' - 17h00').
- Khối trực tiếp sản xuất: Làm việc theo cơ chế khoán sản phẩm và theo giờ quy định riêng.

Điều kiện làm việc tốt, an toàn môi trường được đảm bảo. Người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ về bảo hộ lao động, hưởng trợ cấp độc hại, chế độ bồi dưỡng ăn ca, làm thêm giờ....Các nguyên tắc về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

8.2.2 Chính sách đào tạo, tuyển dụng:

Hàng năm, Công ty hỗ trợ lương, đào tạo học việc, tạo mọi điều kiện thuận lợi về thời gian và công việc cho cán bộ và người lao động tham gia các lớp học tại chức, khóa học và lớp tập huấn ngắn hạn về quản trị doanh nghiệp, kế toán tài chính, chính sách thuế, quản trị nhân sự, quản lý đầu tư, tập trung nâng cao khả năng làm việc theo hướng chuyên nghiệp.

8.2.3 Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc và năng suất công việc cho người lao động. Đồng thời, Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, có chế độ bồi dưỡng đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc, có chế độ tham quan, nghỉ mát hàng năm, quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết.

Ngoài việc xét thưởng thường xuyên theo quy định, Giám đốc có thể thưởng đột xuất trong các trường hợp sau:

- Sáng tạo công nghệ mới, phương pháp tổ chức kinh doanh mới.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH

- Tìm việc làm từ 1,5 đến 2% tùy giá trị và tính chất công trình.
- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có sáng kiến cải tiến sản xuất đưa lại hiệu quả kinh tế.
- Phát hiện ra các vụ ăn cắp, gây lãng phí của Công ty và tài sản của Nhà nước.

Năm 2015, mức lương bình quân của cán bộ, công nhân viên Công ty là **4.590.000** đồng/người/tháng. Năm 2016, mức lương bình quân của cán bộ, công nhân viên Công ty là **5.500.000** đồng/người/tháng, **tăng 19,83% so với năm 2015.**

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức. Mức cổ tức hàng năm được trích ra từ nguồn lợi nhuận được giữ lại của Công ty sau khi trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật. Số cổ tức được chia cho cổ đông theo phần vốn góp. Tùy tình hình kinh doanh cho phép Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho cổ đông theo từng thời hạn quý hoặc sáu tháng.

Tại phiên họp ĐHĐCĐ thành lập Công ty cổ phần ngày 16/02/2017, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức chi trả cổ tức trong năm 2017 là 1,2% vốn điều lệ. Kể từ ngày chính thức chuyển đổi sang Công ty cổ phần (01/03/2017) đến nay, Công ty chưa thực hiện chi trả cổ tức dưới bất kỳ hình thức nào.

10. Tình hình tài chính.

Báo cáo tài chính của Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ là đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Kể từ ngày 01/01/2015 Công ty áp dụng chế độ Kế toán doanh nghiệp theo thông tư 200/TT/BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.

10.1 Trích khấu hao tài sản cố định:

Công ty trích khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Tài sản	Số năm
Nhà xưởng, vật kiến trúc	20 - 30
Máy móc và thiết bị	03 - 12
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 08

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Tài sản cố định hữu hình khác	05 -25
-------------------------------	--------

10.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay nợ, không có bất kỳ khoản nợ quá hạn khác.

10.3 Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty luôn thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn quy định các chính sách thuế của Nhà nước.

Bảng 5: Các khoản phải nộp theo luật định

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng hàng bán nội địa	291.055.508	323.866.749
Thuế thu nhập doanh nghiệp	106.081.322	510.866.800
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-
Các loại thuế khác	-	-
Tổng cộng	397.136.830	834.733.549

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

10.4 Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Tỷ lệ trích lập quỹ được Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt hàng năm.

Bảng 6: Số dư các Quỹ của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.750.954.386	1.443.220.949
Quỹ đầu tư phát triển	1.879.228.600	2.492.268.600

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

10.5 Tổng dư nợ vay

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Bảng 7: Các khoản vay của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	546.602.000	546.602.000
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	6.285.929.726	5.739.327.726
Tổng cộng	6.832.531.726	6.285.929.726

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

10.6 Tình hình công nợ hiện nay:

Bảng 8: Tình hình công nợ phải thu qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.284.786.400	2.170.389.250
Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	3.520.732.170
Phải thu ngắn hạn khác	1.488.831.700	1.498.686.288
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(2.549.500)	-
Tổng cộng	3.771.068.600	7.189.807.708

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

Bảng 9: Tình hình công nợ phải trả qua các năm

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	10.157.062.542	8.219.767.460
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.622.944.530	95.232.650
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	87.294.900
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	397.136.830	834.733.549
4	Phải trả người lao động	1.552.539.582	1.018.320.180
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	131.901.704	110.724.278
6	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.154.983.510	4.083.638.954

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	546.602.000	546.602.000
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.750.954.386	1.443.220.949
II	Nợ dài hạn	6.285.929.726	5.739.327.726
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	6.285.929.726	5.739.327.726
	Tổng cộng	16.442.992.268	13.959.095.186

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

10.7 Nguồn kinh phí và quỹ khác:

Bảng 10: Nguồn kinh phí và quỹ khác

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Nguồn kinh phí (*)	13.206.621.930	18.731.983.953
Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản (**)	1.166.723.168.310	1.317.997.823.483
Tổng	1.179.929.790.240	1.336.729.807.436

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

(*) Là nguồn phí bảo vệ môi trường đối với nước thải

(**) Là nguồn kinh phí do UBND Tỉnh Quảng Bình cấp để phục vụ việc xây dựng tài sản công ích, bao gồm: Hệ thống điện chiếu sáng công cộng, Hệ thống thoát nước phường Đồng Mỹ, Hải Đình, Cống bao, trạm bơm số 7,8, Trạm xử lý nước thải Đức Ninh...

10.8 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 11: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	4,77	7,14
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	4,77	7,14

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/tổng tài sản	%	1,34	1,01
	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	54,94	38,72
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	102,87	1.608,38
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,04	0,02
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỷ suất LNST/DTT	%	6,30%	6,34%
	Tỷ suất LNST/VCSH bình quân	%	5,63%	6,19%
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản bình quân	%	0,26%	0,16%
	Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	7,85%	8,36%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

() Số liệu Vốn chủ sở hữu dùng để tính toán các chỉ tiêu tài chính trên được lấy ở mục Vốn chủ sở hữu (Mã số 410 trên Bảng cân đối kế toán)*

11. Tài sản

Bảng 12: Giá trị tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị tính: đồng

Stt	Tài sản	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	% GTCL/NG
I	Tài sản cố định hữu hình	1.482.887.312.213	1.327.934.300.902	89,55%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	1.300.717.218.953	1.208.914.913.237	92,94%
2	Máy móc, thiết bị	29.681.797.620	21.496.580.043	72,42%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	43.247.893.501	23.740.834.713	54,89%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	2.214.446.951	1.730.531.651	78,15%
5	TSCĐ khác	107.025.955.188	72.051.441.257	67,32%
II	Tài sản cố định vô hình	-	-	-

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Tổng cộng	1.482.887.312.213	1.327.934.300.902	89,55%
------------------	--------------------------	--------------------------	---------------

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

Bảng 13: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Xây dựng cơ bản dở dang	341.353.000	91.374.134
1	Công trình Bãi để xe thu gom rác	0	54.463.000
2	Cải tạo sửa chữa tòa nhà VP mới Công ty	0	36.911.134
3	Hệ thống thoát nước đường Huỳnh Thúc Kháng	341.353.000	0
II	Sửa chữa lớn tài sản cố định	0	0
	Tổng cộng	341.353.000	91.374.134

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

Bảng 14: Tình hình sử dụng đất đai của Công ty tại thời điểm 31/12/2016

STT	Địa điểm	Diện tích (m2)	Mục đích sử dụng	Hồ sơ/Tài liệu liên quan
1	Số 18 – Trần Hưng Đạo - Phường Đồng Phú, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	1.009,4 (Đất thuê, trả tiền hàng năm, thời hạn thuê đến ngày 15/10/2043)	Trụ sở văn phòng các Đội vệ sinh môi trường	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB 034834 ngày 13/12/2010 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp; + Quyết định số 3963/QĐ - UBND ngày 13/12/2010 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc giao đất phục vụ hoạt động công ích; + Hợp đồng thuê đất số 86/HĐTĐ ngày 17/12/2010 giữa Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Quảng Bình và Công ty.
2	Xã Lý Trạch, Huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình	220.421 (Đất được giao quản lý, không thu tiền sử	Bãi chôn lấp, xử lý rác thải thành phố Bố Trạch	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN 774460 ngày 13/12/2013 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp; + Quyết định số 1312/ QĐ – UBND ngày 22/5/2006 của UBND tỉnh

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Hồ sơ/Tài liệu liên quan
		dụng đất)		Quảng Bình V/v giao đất xây dựng bãi rác chung Đồng Hới – Bố Trạch.
3	Phường Nam Lý, Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình	746,1 (Đất được giao quản lý, không thu tiền sử dụng đất)	Trụ sở văn phòng Công ty	+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 59416 ngày 22/12/2003 do UBND tỉnh Quảng Bình cấp. + Quyết định số 4603/QĐ-UB ngày 22/12/2003 của UBND tỉnh Quảng Bình v/v cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 2.249,5 m ² + Quyết định số 2134/QĐ-UBND ngày 18/7/2016 về việc thu hồi 1.503,4 m ² do Công ty tự nguyện trả đất

Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

12. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức các năm tiếp theo

12.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, cổ tức năm 2017, 2018

Bảng 15: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2017, 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018	
			Kế hoạch	% tăng, giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng, giảm so với năm 2017
1	Vốn điều lệ (*)	Triệu đồng	36.756,75		36.756,75	0,00%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	36.000	4,57%	37.800	5,00%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.106	3,06%	2.471	17,33%
4	Tỷ suất LNST/Tổng DT	%	5,85%		6,54%	
5	Tỷ suất LNST/VĐL	%	5,73%		6,72%	
6	Tỷ lệ cổ tức	%	1,20%		1,40%	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/NQ-ĐH ngày 16/02/2017 của Công ty

(*) Vốn điều lệ của Công ty (TNHH) tại thời điểm 31/12/2016 là: 31.943.835.305 đồng

Kể từ ngày 01/3/2017, Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần. Công ty không so sánh số liệu do không đồng nhất về loại hình doanh nghiệp.

12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên:

Năm 2017, Công ty đặt kế hoạch tổng doanh thu cả năm tăng 4,57%, lợi nhuận sau thuế cả năm tăng 3,06%. Đến năm 2018, Công ty đặt kế hoạch tổng doanh thu tăng 5% nhưng lợi nhuận sau thuế tăng mạnh 17,33% so với năm 2017. Nguyên nhân là do: Năm 2017, Ban lãnh đạo công ty đã từng bước áp dụng đồng bộ các giải pháp trọng tâm nhằm tăng doanh thu, cắt giảm các chi phí qua đó tăng lợi nhuận. Tuy nhiên, đây cũng là năm đầu Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, công tác đầu tư xây dựng cơ bản được đẩy mạnh tạo nền tảng phát triển cho những năm tiếp dẫn đến tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế dự kiến 2017 chỉ tăng lần lượt 4,57% và 3,06% so với năm 2016. Sang năm 2018, khi công tác sản xuất -kinh doanh, đầu tư đã đi vào ổn định, doanh thu của Công ty dự kiến sẽ duy trì ở mức tăng trưởng bền vững. Hiệu quả từ quá trình đẩy mạnh thực hiện đúng đắn, bài bản và đồng bộ các giải pháp nhằm tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh sẽ được thể hiện rõ nét trong năm 2018, điển hình tổng doanh thu chỉ tăng thêm 5% nhưng lợi nhuận sau thuế dự kiến tăng thêm 17,33% so với năm 2017.

Cụ thể những giải pháp trọng tâm để thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp như sau:

- **Nâng cao chất lượng tổ chức sản xuất kinh doanh:**

- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh khả thi và đặt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận cụ thể, chi tiết cho từng phòng, ban và bộ phận theo từng tháng, quý, 6 tháng và năm, đồng thời đề ra các biện pháp thực hiện Kế hoạch tối ưu và linh hoạt.
- Trên cơ sở đặt hàng của UBND thành phố, Công ty khoán sản phẩm theo khối lượng cho các đội sản xuất và thực hiện giám sát, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm theo từng tháng trên cơ sở nghiệm thu từ tổ đội, theo từng tuyến đường từng khu vực... Đồng thời, xây dựng các quy chế về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm từng bước đưa sản phẩm dịch vụ đáp ứng được yêu cầu đề ra.

- **Đổi mới tổ chức, tăng cường và nâng cao hiệu lực bộ máy tại Công ty**

- Tiếp tục đổi mới và sắp xếp lại các phòng ban chức năng, đồng thời kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy theo hướng tinh giảm, phân công phân nhiệm rõ ràng, giảm đầu mối tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của cán bộ.
- Tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức các cán bộ quản lý về các thủ tục hành chính, tổ chức hệ thống luân chuyển hồ sơ, cập nhật và chuyển tải thông tin trong bộ máy điều hành để đảm bảo xử lý chính xác, kịp thời các tình huống trong sản xuất và chấp hành đúng các chỉ thị, mệnh lệnh của lãnh đạo.
- Tuyển dụng và kiện toàn đội ngũ nhân sự chất lượng cao, tập trung vào các chuyên

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

gia kỹ thuật, chuyên gia marketing

- **Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp kỹ thuật mới, công nghệ mới**
 - Nghiên cứu, triển khai và hoàn thiện ứng dụng các công nghệ mới.
 - Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh đáp ứng nhu cầu phát triển.
 - Xây dựng mạng nội bộ từng phòng ban (mạng LAN); áp dụng thống nhất cùng 1 phần mềm quản lý.
 - Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường
- **Tập trung đầu tư xây dựng cơ bản, chú trọng xây dựng, cải tạo hệ thống điện chiếu sáng công cộng, hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, chi tiết kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản như sau:**

Bảng 16: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Xây dựng, cải tạo hệ thống điện chiếu sáng công cộng	21.375	22.000	23.000
2	Xây dựng, cải tạo hệ thống thoát nước mưa, hệ thống xử lý nước thải	20.000	25.000	27.000
3	Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh môi trường	5.000	5.500	6.000
	Tổng cộng	46.375	52.500	56.000

Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...):

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.

14.1 Định hướng chung:

Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải, quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng nhằm phát triển thị trường và có các giải pháp cụ thể để thực hiện chiến lược phát triển Công ty, từng bước đưa Công ty phát triển.

14.2 Chiến lược phát triển cụ thể:

• **Phát triển ngành nghề kinh doanh**

- Chú trọng củng cố nâng cao thương hiệu của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên các lĩnh vực truyền thống là thu gom, vận chuyển xử lý rác thải và quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.
- Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn công ty, khai thác tốt nhất thương hiệu của công ty cho công tác thị trường.
- Tăng cường liên minh, liên danh, liên kết với các đối tác, ưu tiên các đối tác, các bạn hàng truyền thống trên cơ sở đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các bên.
- Có ứng xử một cách khoa học, linh hoạt trong từng trường hợp, từng dự án cụ thể để đảm bảo hài hòa lợi ích của công ty.
- Tiếp tục bám sát các thị trường công ty đang làm tốt, có uy tín.

• **Phát triển nguồn nhân lực**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp trình độ cao về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và mở rộng kiến thức ở các lĩnh vực khác liên quan khác đáp ứng mục tiêu và yêu cầu phát triển của Công ty đến năm 2020 và những năm tiếp theo.
- Đầu tư có trọng điểm cho công tác đào tạo các kỹ sư, cán bộ quản lý chuyên nghiệp, đội ngũ công nhân lành nghề. Hàng năm, tổ chức tuyển chọn cán bộ có năng lực, trình độ và phẩm chất chính trị tốt cử đi đào tạo chuyên sâu các chuyên ngành trong và ngoài nước.
- Tiếp tục cải thiện chế độ tiền lương, thu nhập của cán bộ công nhân viên theo hướng phát huy năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm và hiệu quả công tác, có chính sách đãi ngộ thoả đáng đối người lao động có trình độ cao, hiệu suất công tác cao nhằm tạo sự gắn bó lâu dài với công ty, động viên người lao động nỗ lực hơn trong học tập, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.
- Thực hiện chính sách luân chuyển, bổ nhiệm và xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn kế cận.

• **Phát triển thương hiệu**

- Tập trung phát huy nguồn lực đầu tư vào các công nghệ mới, tiên tiến áp dụng vào Việt Nam để có hướng đi riêng trong lĩnh vực ngành nghề chính đồng thời khẳng định thương hiệu của công ty
- Quảng bá hình ảnh Công ty qua sự hợp tác với các cơ quan truyền thông, báo chí, các tổ chức xã hội... nêu cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công nhân viên toàn công ty về xây dựng và bảo vệ hình ảnh, thương hiệu Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng:

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Phạm Đức Thái	Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
2	Trần Thanh Chương	Thành viên HĐQT, Giám đốc	Điều hành
3	Đào Văn Phở	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	Điều hành
4	Trương Công Định	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc	Điều hành
5	Tiêu Thị Bồng	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	Điều hành
6	Lê Viết Hợp	Thành viên HĐQT	Không điều hành
7	Nguyễn Đức Dũng	Thành viên HĐQT	Không điều hành
8	Võ Thị Xuân	Thành viên HĐQT	Không Điều hành

1.1 Ông Phạm Đức Thái – Chủ tịch HĐQT Công ty

Họ và tên:	Phạm Đức Thái
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	16/11/1974
Nơi sinh:	Quảng Ninh – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Số 95 Dương Văn An, Phường Đồng Mỹ, Tp.Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	194013164, cấp ngày 7/5/2011 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư xây dựng – chuyên ngành cấp thoát nước và kỹ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	<p>thuật môi trường – Đại học Xây Dựng; Thạc sĩ Quản lý môi trường Đô thị tại Học viện Công nghệ Châu Á (AIT), Thái Lan.</p>
Quá trình công tác:	<p>+ Từ tháng 9/1999 đến 6/2006: Lần lượt làm Cán bộ, Phó phòng, Trưởng phòng kỹ thuật Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Quảng Bình kiêm Phó Ban QLDA Cấp thoát nước và vệ sinh môi trường Tp.Đồng Hới + Từ tháng 7/2006 đến 5/2009: Phó Giám đốc Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp. Đồng Hới + Từ tháng 6/2009 đến 3/2016: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình kiêm Phó Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp. Đồng Hới + Từ tháng 4/2016 đến 10/2016: Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình + Từ tháng 10/2016 đến 2/2017: Quyền Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình. + Từ tháng 3/2017 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	<p>+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần (<i>chiếm 0,14% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Quảng Bình: 3.212.575 cổ phần (<i>chiếm 87,40% vốn điều lệ</i>)</p>
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	UBND tỉnh Quảng Bình (Ông Phạm Đức Thái là đại diện sở hữu vốn của UBND tỉnh Quảng Bình tại Công ty), sở hữu 3.212.575 cổ phần (<i>chiếm 87,40% vốn điều lệ</i>)
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

ích Công ty:	
--------------	--

1.2 Ông Trần Thanh Chương – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Trần Thanh Chương
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	06/06/1960
Nơi sinh:	Xã Đại Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Số 10, Hà Văn Cách, Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	194044462, ngày 2/12/2009 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	+ Kỹ sư ngành Thủy nông – Đại học Thủy Lợi Hà Nội + Thạc sỹ kỹ thuật ngành Thủy công – Đại học Thủy Lợi Hà Nội
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 8/1978 đến 12/1979: Chiến sỹ Quân đội nhân dân – Bộ Tư lệnh thiết giáp. + Từ tháng 12/1979 đến 10/1980: Xuất ngũ về địa phương + Từ tháng 10/1980 đến 12/1985: Sinh viên đại học Thủy lợi. + Từ tháng 12/1985 đến 6/1989: Cán bộ kỹ thuật Công ty XD TLI Bình Trị Thiên + Từ tháng 6/1989 đến 3/1990: Cán bộ kỹ thuật đội XLII Công ty XD TLI Quảng Bình. + Từ tháng 10/1990 đến 01/2002: Đội trưởng đội XLI, Công ty XD TLI Quảng Bình (nay là Công ty Bình Lợi) + Từ tháng 02/2002 đến 05/2003: Phó Giám đốc BQLDA các công trình XD CB thủy lợi, Sở NN&PTNT Quảng Bình + Từ tháng 05/2003 đến 08/2003: Cán bộ kỹ thuật BQLDA các công trình XD CB thủy lợi, Sở NN&PTNT

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	<p>Quảng Bình.</p> <p>+ Từ tháng 8/2003 đến 10/2005: Chuyên viên BQL KCN cảng biển Hòn La.</p> <p>+ Từ tháng 10/2005 đến 10/2006: Trưởng phòng QLĐT, BQL các KCN Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 10/2006 đến 7/2009: Phó Giám đốc, Công ty Phát triển hạ tầng các KCN, BQL các KCN Quảng Bình.</p> <p>+ Từ tháng 7/2009 đến 01/2012: Giám đốc Công ty Quản lý hạ tầng Khu kinh tế, BQL KKT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 1/2012 đến 1/2017: Phó trưởng ban BQL KKT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 1/2017 đến 2/2017: Cán bộ được UBND tỉnh điều động làm việc tại Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.3 Ông Đào Văn Phổ – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Đào Văn Phổ
Giới tính:	Nam

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Ngày sinh:	5/10/1957
Nơi sinh:	Trung Nghĩa – Nghĩa Ninh – Đồng Hới
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Đức Điền – Đức Ninh – Tp.Đồng Hới – Quảng Bình
Số CMTND:	194035138, cấp ngày 23/6/2010 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	+ Kỹ sư xây dựng Đại học Xây dựng + Sĩ quan dự bị Liên bộ Đại học và Bộ Quốc Phòng
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 6/1980 – 11/1981: Thiếu úy – Trợ lý tổ chức, lao động tiền lương – Phòng Tổ chức lao động tiền lương Binh đoàn 318 – Binh đoàn 318 Vũng Tàu. + Từ tháng 11/1981 đến 6/1982: Thiếu úy – Trợ lý kỹ thuật thi công – E761 Binh đoàn dầu khí + Từ tháng 6/1982 đến 3/1983: Trung úy – Trợ lý phụ trách Ban Kế hoạch – E761 Binh đoàn dầu khí + Từ tháng 3/1983 đến 10/1983: Trung úy – Trợ lý kế hoạch Phòng kế hoạch – Binh đoàn dầu khí + Từ tháng 2/1984 đến 12/1992: Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Xây dựng Đồng Hới + Từ tháng 1/1993 đến 6/1996: Đội trưởng Đội xây dựng – Xí nghiệp Xây dựng Đồng Hới. + Từ tháng 7/1996 đến 5/1999: Trưởng phòng Kế hoạch – Tổng hợp – Công ty Công trình đô thị Quảng Bình + Từ tháng 6/1999 đến 5/2000: Phó Giám đốc Công ty CTĐT Quảng Bình + Từ tháng 6/2000 đến 10/2009: Thành ủy viên – Bí thư Đảng ủy – Giám đốc Công ty CTĐT Quảng Bình + Từ tháng 11/2009 đến 2/2017: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 6.900 cổ phần (<i>chiếm 0,19% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.4 Ông Trương Công Định – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Trương Công Định
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	25/04/1979
Nơi sinh:	Quảng Trị
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Xã Lương Ninh – Huyện Quảng Ninh – Tỉnh Quảng Bình
Số CMTND:	194158291 cấp ngày 29/8/2011 tại CA.Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	+ Trung cấp tin học Đại học Sư phạm Đà Nẵng + Kỹ sư xây dựng chuyên ngành Kỹ thuật XDCT, Đại học Duy Tân + Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh,

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành Quản lý kinh tế - Đại học kinh tế Huế
Quá trình công tác:	<p>+ Từ tháng 4/2006 đến 12/2010: Cán bộ kỹ thuật Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp.Đồng Hới, Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 12/2010 đến 7/2012: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 7/2012 đến 7/2016: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật kiêm Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng – xây dựng thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 8/2016 đến 2/2017: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình</p> <p>+ Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	<p>+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.800 cổ phần (<i>chiếm 0,10 % vốn điều lệ</i>)</p> <p>+ Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần</p>
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.5 Bà Tiêu Thị Bông – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Tiêu Thị Bông
Giới tính:	Nữ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Ngày sinh:	13/9/1962
Nơi sinh:	Hải Thành – Đồng Hới – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	23 Phan Chu Trinh, Phường Đồng Mỹ, Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	190656854, cấp ngày 27/7/2012 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán tổng hợp, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 4/1984 đến 8/2000: Kế toán UBND Tp. Đồng Hới + Từ tháng 8/2000 đến 2/2017: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Đồng Hới + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 6.600 cổ phần (<i>chiếm 0,18% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.6 Ông Lê Viết Hợp – Thành viên HĐQT

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Họ và tên:	Lê Viết Hợp
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	17/2/1977
Nơi sinh:	Sen Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Thôn 1, Lộc Ninh, Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	194034419 cấp ngày 17/11/2014 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	+ Kỹ sư Silicat – Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng + Cử nhân kinh tế - Trường Đại học Kinh tế Huế
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 1/2006 đến 12/2007: Nhân viên phòng Kế hoạch – Kỹ thuật, Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp. Đồng Hới. + Từ tháng 1/2008 đến 12/2008: Trưởng phòng nghiệp vụ kiểm định, Ban QLDA Vệ sinh môi trường TP. Đồng Hới + Từ tháng 1/2009 đến 12/2010: Trưởng phòng Kiểm định chất lượng, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình + Từ tháng 1/2011 đến 2/2017: Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.900 cổ phần (<i>chiếm 0,11% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.7 Ông Nguyễn Đức Dũng – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Nguyễn Đức Dũng
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	23/8/1979
Nơi sinh:	Đồng Hới – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	45 – Hữu Nghị - Đồng Hới – Quảng Bình
Số CMTND:	194069020 cấp ngày 23/9/2011 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	+ Cử nhân Tài nguyên môi trường – Trường Đại học khoa học Huế + Cử nhân kinh tế ngành quản trị kinh doanh – Trường Đại học kinh tế Huế
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 1/2006 đến 5/2009: Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật, Công ty TNHH MTV CTĐT Quảng Bình + Từ tháng 5/2009 đến 7/2012: Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình. + Từ tháng 8/2012 đến 1/2016: Phó phòng Kế hoạch kỹ

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	<p>thuật, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình.</p> <p>+ Từ tháng 1/2016 đến 2/2017: Phó phòng Kế hoạch kỹ thuật kiêm Đội trưởng đội Môi trường 1, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình.</p> <p>+ Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.</p>
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	<p>+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.300 cổ phần (<i>chiếm 0,09% vốn điều lệ</i>)</p> <p>+ Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần</p>
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

1.8 Bà Võ Thị Xuân – Thành viên HĐQT

Họ và tên:	Võ Thị Xuân
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	9/3/1966
Nơi sinh:	Kiến Giang, Lệ Thủy, Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Phường Phú Hải, Tp.Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	190931651 cấp ngày 13/09/2006 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	+ Trung cấp lao động tiền lương – Trường trung cấp lao động tiền lương Tuy Hòa Phú Khánh + Trung cấp kế toán tổng hợp thuế – Trường trung cấp kinh tế Quảng Bình + Cử nhân kế toán – Trường Đại học Vinh
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 12/1984 đến 6/1990: Kế toán tiền lương, Công ty thủy sản Lệ Ninh + Từ tháng 7/1990 đến 12/1994: Cán bộ Xí nghiệp đông lạnh Đồng Hới. + Từ tháng 1/1995 đến 12/2001: Cán bộ Chi cục Thuế huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, Kiểm thu viên. + Từ tháng 1/2002 đến 3/2007: Nhân viên thu ngân Công ty CTĐT Quảng Bình + Từ tháng 4/2007 đến 12/2015: Kế toán đội Môi trường, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình + Từ tháng 1/2016 đến 2/2017: Đội phó phụ trách đội Môi trường 2, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên HĐQT kiêm Đội trưởng đội Môi trường 2, Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên HĐQT kiêm Đội trưởng đội Môi trường 2
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 3.500 cổ phần (<i>chiếm 0,10% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
--	-------

2. Ban kiểm soát.

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Thị Mỹ Thủy	Trưởng Ban kiểm soát
2	Hoàng Văn Dương	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Thị Hồng Yến	Thành viên Ban kiểm soát

2.1 Bà Phạm Thị Mỹ Thủy – Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên:	Phạm Thị Mỹ Thủy
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	25/5/1975
Nơi sinh:	Đồng Hới – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	29 Lê Hoàn, Hải Đình, Đồng Hới, Quảng Bình
Số CMTND:	194050937, cấp ngày 23/11/2009 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kế toán tổng hợp, Trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 8/2001 đến 9/2006: Nhân viên phòng Kế hoạch kỹ thuật, Công ty CTĐT Quảng Bình + Từ tháng 10/2006 đến 2/2017: Nhân viên phòng Tài chính – Kế toán, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình. + Từ tháng 3/2017 đến nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Trưởng Ban kiểm soát

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.700 cổ phần (<i>chiếm 0,07% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

2.2 Ông Hoàng Văn Dương – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên:	Hoàng Văn Dương
Giới tính:	Nam
Ngày sinh:	28/5/1983
Nơi sinh:	Lương Ninh – Quảng Ninh – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Tiểu khu 3 – TT Quán Hàu – Quảng Ninh – Quảng Bình
Số CMTND:	194127280, cấp ngày 8/7/2013 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	+ Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh Đại học Duy Tân Đà Nẵng + Thạc sỹ Kinh tế phát triển Đại học Đà Nẵng
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 04/2006 đến 5/2009: Nhân viên Phòng hành chính – Tổng hợp, Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp.Đồng Hới – Quảng Bình + Từ tháng 5/2009 đến 2/2017: Nhân viên Phòng hành

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	chính – Tổng hợp, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình. + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.300 cổ phần (<i>chiếm 0,06% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

2.3 Bà Nguyễn Thị Hồng Yến – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên:	Nguyễn Thị Hồng Yến
Giới tính:	Nữ
Ngày sinh:	26/3/1987
Nơi sinh:	Lệ Thủy – Quảng Bình
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:	Lương Ninh, Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình
Số CMTND:	194327885, cấp ngày 11/10/2004 tại CA. Quảng Bình
Điện thoại liên hệ:	0232.3889288
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	+ Cử nhân kế toán, Trường Đại học Duy Tân – Đà Nẵng

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

	+ Thạc sỹ kinh tế, chuyên ngành Kinh tế phát triển, Trường Đại học Đà Nẵng
Quá trình công tác:	+ Từ tháng 8/2011 đến tháng 12/2015: Cán bộ phòng Tài chính kế toán Ban QLDA Vệ sinh môi trường Tp. Đồng Hới + Từ tháng 1/2016 đến 2/2017: Kế toán Đội Môi trường 2, Công ty TNHH MTV Môi trường và PTĐT Quảng Bình. + Từ tháng 3/2017 đến nay: Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình.
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty:	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán:	+ Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.400 cổ phần (<i>chiếm 0,07% vốn điều lệ</i>) + Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người có liên quan:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không

3. Ban Giám đốc

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Thanh Chương	Giám đốc
2	Trương Công Định	Phó Giám đốc
3	Đào Văn Phở	Phó Giám đốc

3.1 Ông Trần Thanh Chương – Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1.2 Hội đồng quản trị)

3.2 Ông Trương Công Định – Phó Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1.4 Hội đồng quản trị)

**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

3.3 Ông Đào Văn Phổ – Phó Giám đốc

(Sơ yếu lí lịch đã được trình bày tại mục 1.3 Hội đồng quản trị)

4. Bà Tiêu Thị Bông – Kế toán trưởng

(Sơ yếu lí lịch đã được trình bày tại mục 1.5 Hội đồng quản trị)

5. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.

- Công ty đã từng bước xây dựng và hoàn thiện Điều lệ và các quy chế, quy định quản trị nội bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Công ty cổ phần Môi trường và PTĐT Quảng Bình sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin định kỳ, bất thường, theo yêu cầu theo quy định của pháp luật.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty TNHH MTV Môi trường và Phát triển đô thị Quảng Bình
3. Báo cáo tài chính kiểm toán vốn tại thời điểm 01/03/2017 của Công ty cổ phần Phát triển đô thị Quảng Bình



**BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH**

Quảng Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ QUẢNG BÌNH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



PHẠM ĐỨC THÁI

GIÁM ĐỐC

TRẦN THANH CHƯƠNG

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN THỊ THU HƯƠNG